

Bài 30 PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI

I MỤC TIÊU

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nhận biết được những vùng cấm trên cơ thể mà người khác không được chạm vào; những việc cần làm để phòng, tránh bị xâm hại.
- Thực hiện được những cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh bị xâm hại.

II CHUẨN BỊ

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
- Tranh ảnh, video bài hát, trò chơi,... gắn với bài học “Phòng, tránh xâm hại”;
- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

- GV hướng dẫn HS chơi trò chơi “Sói bắt cừu”.
- GV mời 5 – 10 HS lên chơi. Một bạn đóng vai là sói, các bạn còn lại là những chú cừu. Sói dụ dỗ cừu bằng cỏ non. Nếu chú cừu nào ham ăn sẽ bị sói bắt.

- GV đặt câu hỏi: "Trong trò chơi, sói đã dùng thứ gì để dụ dỗ cừu?"

Kết luận: Sói đã dụ dỗ cừu bằng cỏ non, cũng giống như khi có người lạ dụ dỗ chúng ta bằng đồ chơi, bánh kẹo,... Chúng ta cần học cách từ chối để bảo vệ bản thân.

2. Khám phá

Hoạt động 1 Nhận biết vùng cấm trên cơ thể

- GV cho HS quan sát bức tranh trong mục Khám phá để trả lời câu hỏi: "Người khác không được chạm vào vùng nào trên cơ thể của em?".
- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận: Không được cho người khác chạm vào miệng, ngực, phần giữa hai đùi và mông của mình, những vùng đó là bất khả xâm phạm, trừ khi mẹ giúp em tắm và khi bác sĩ khám những bệnh có liên quan đến vùng kín.

Hoạt động 2 Tim hiểu những việc cần làm để phòng, tránh bị xâm hại

- GV chia HS thành 5 nhóm, đóng vai để thể hiện "Quy tắc 5 ngón tay" (hoặc HS quan sát tranh trong SGK).
- HS thảo luận cặp đôi để trả lời câu hỏi: "Quy tắc 5 ngón tay" dạy các em điều gì?
 - + Ngón cái: Ôm hôn (với người thân trong gia đình như ông bà, bố mẹ, anh chị em ruột).
 - + Ngón trỏ: Nắm tay, khoác tay (với bạn bè, thầy cô, họ hàng).
 - + Ngón giữa: Bắt tay (khi gặp người quen).
 - + Ngón áp út: Vẫy tay (nếu đó là những người lạ).
 - + Ngón út: Xua tay không tiếp xúc, thậm chí hét to và bỏ chạy (nếu những người xa lạ mà mình cảm thấy bất an, tiến lại gần và có cử chỉ thân mật).
- GV nhận xét, bổ sung các ý kiến.

Kết luận: Để phòng, tránh bị xâm hại em không tiếp xúc với người lạ. Giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với mọi người.

3. Luyện tập

Hoạt động 1 Em chọn việc nên làm

- GV treo/chiếu 5 tranh ở mục Luyện tập trong SGK lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ: "Hãy quan sát các bức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm để phòng, tránh bị xâm hại".
- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào việc nên làm, sticker mặt buồn vào việc không nên làm (có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh).
- GV nhận xét, bổ sung các ý kiến.

Kết luận:

- Việc nên làm là: Chống lại và hét to khi người lạ muốn ôm, hôn (tranh 1); Hét to, bỏ chạy khi người lạ có ý định xâm hại (tranh 3); Chia sẻ với mẹ khi gặp nguy cơ bị xâm hại (tranh 4); Từ chối nhận quà của người lạ (tranh 5).
- Việc không nên làm là: Đิ một mình ở nơi tối, vắng vẻ (tranh 2).

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

- GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn cách em đã làm để phòng, tránh bị xâm hại.
- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.
- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.
- GV nhận xét và bổ sung các ý kiến.

4. Vận dụng

Hoạt động 1 Xử lý tình huống

- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát tranh ở mục Vận dụng trong SGK, thảo luận và đưa ra các phương án xử lý tình huống: Một người đàn ông dụ dỗ bé gái: "Cháu bé, vào nhà chú chơi, cháu có nhiều đồ ăn ngon lắm!".
- GV gợi ý một số cách xử lý: 1/ Chạy đi rủ các bạn cùng vào nhà cháu; 2/ Bảo cháu mang đồ ăn ra cho; 3/ Từ chối không vào nhà cháu;...
- GV cho HS các nhóm đóng vai cách xử lý của nhóm, các nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung, khen ngợi nhóm đóng vai hay và có cách xử lý tình huống tốt; phân tích để định hướng cho HS cách xử lý tốt nhất (cách 3).

Lưu ý: Nếu trong số các em, có em nào cảm thấy không an toàn và gặp nguy cơ bị xâm hại, hãy gấp riêng bố mẹ, thầy cô, những người em tin tưởng để chia sẻ. Mọi người luôn sẵn sàng lắng nghe và giúp đỡ các em.

Hoạt động 2 Em thực hiện một số cách phòng, tránh bị xâm hại

- HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh bị xâm hại. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh bị xâm hại: không đi một mình nơi tối, vắng vẻ; không nhận quà của người lạ; giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với người lạ; khi có nguy cơ bị xâm hại, em hãy la hét và tìm cách chạy đi thật xa, tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người em tin tưởng,...
- Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.

Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh xâm hại để đảm bảo an toàn cho bản thân.

Thông điệp: GV chiếu/ viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.